TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-KDTM	*Bố Trạch, ngày 28 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2018/TLST-KDTM ngày 29 tháng 8 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tính dụng"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Tổng giám đốc. Đơn vị được ủy quyền khởi kiện và tham gia toàn bộ quá trình tố tụng: Ngân hàng TMCP Đ-Chi nhánh Q. Do Ông Lê Gia H-Giám đốc. Đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Phúc M *(Văn bản uỷ quyền số: 44/QĐ-BIDV. QB ngày 01/3/2018)*

- *Đồng bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1974 và ông Đoàn Quốc L, sinh năm: 1969. Nơi ĐKHKTT: Tiểu khu X, TT. Z, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Hiện trú tại: Tiểu khu Y, TT. Z, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Quang T, sinh năm: 1942 và bà Phan Thị N, sinh năm: 1948; Địa chỉ: Tiểu khu Y, TT. Z, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về khoản nợ:* Các bên đương sự thống nhất đến ngày 20/11/2018 bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đoàn Quốc L còn nợ Ngân hàng TPCP Đ số tiền 306.864.112 đồng *(Ba trăm lẻ sáu triệu, tám trăm sáu mươi bốn nghìn, một trăm mười hai đồng).* Trong đó: Nợ gốc: 0 đồng, Lãi trong hạn: 214.844.167 đồng, lãi quá hạn: 92.019.945 đồng theo các Hợp đồng tín dụng số 03/2010/HĐTD ngày 16/7/2010 và Hợp đồng tín dụng số 01/2011/HĐTD, ngày 19/01/2011.

- *Về thời gian trả nợ:* Các bên đương sự thoả thuận bà Nguyễn Thị Thu H và ông Đoàn Quốc L có nghĩa vụ trả khoản nợ trên cho Ngân hàng TPCP Đ thông qua Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh Q- Phòng Giao dịch B trong khoảng thời gian cụ thể như sau:

- Từ ngày 01/12/2018 đến ngày 30/11/2019 phải trả tổng số tiền 24.000.000 đồng *(Hai mươi bốn triệu đồng)*. Mỗi tháng trả 2.000.000 đồng/tháng, kỳ thanh toán toán trước ngày 25 hàng tháng.

- Từ ngày 01/12/2019 đến ngày 30/11/2021 phải trả tổng số tiền 72.000.000 đồng *(Bảy mươi hai triệu đồng)*. Mỗi tháng trả 3.000.000 đồng/tháng với kỳ thanh toán toán trước ngày 25 hàng tháng.

- Từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/11/2023, mỗi tháng trả 8.800.000 đồng *(Tám triệu, trăm nghìn đồng)* và thanh toán trước ngày 25 hàng tháng cho đến khi trả hết số tiền còn lại là 210.864.112 đồng *(Hai trăm mười triệu, tám trăm sáu mươi bốn nghìn, một trăm mười hai đồng)*.

- *Về xử lý tài sản thế chấp:* Ông Nguyễn Quang Th và bà Phan Thị N cam kết về xử lý tài sản thế chấp như sau:

Trong trường hợp ông, bà Nguyễn Thị Thu H - Đoàn Quốc L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ bất cứ kỳ thanh toán nào theo mốc thời gian như đã cam kết trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thu giữ và thực hiện các biện pháp xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ đối với tài sản đã thế chấp là thửa đất số 1, tờ bản đồ số 24, diện tích: 1650m^2; địa chỉ thửa đất: TT. Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 700776, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00191QSDĐ do UBND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/07/2002 mang tên ông Nguyễn Quang T (tức Nguyễn Văn T) và bà Phan Thị N

- *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án:

+ Các bên đương sự tự nguyện thoả thuận bà Phan Thị Thu H và ông Đoàn Quốc L chịu nộp 7.672.000 đồng *(Bảy triệu, sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

+ Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí 7.672.000 đồng *(bảy triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002923 ngày 29/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Các đương sự; NCQLNVLQ;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Trần Trung Thành